

BÁO CÁO KIỂM ĐIỂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT ĐHĐCĐ THƯỜNG NIÊN NĂM 2023

Kính gửi: -Đại hội đồng Cổ đông

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp năm 2020, do Quốc hội Nước Cộng hòa XHCN Việt Nam ban hành, số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020;
- Căn cứ điều lệ Tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần MERUFA, do Đại hội đồng Cổ đông thông qua ngày 28/11/2023;

Kiểm điểm thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 như sau:

STT No.	Kỳ họp	Số Nghị quyết/ Quyết định Resolution/ Decision No.	Ngày Date	Nội dung Content	Tỷ lệ thông qua Approval rate	Tình hình thực hiện The implementation
1	Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2023	155/NQ- ĐHĐCĐ	22/04/2023	<p>Điều 1: Đại hội đồng Cổ đông thông qua các báo cáo tại Đại hội bao gồm:</p> <p>1.1. Báo cáo của Ban Tổng Giám đốc về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2022 và Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2023 của Tổng Giám Đốc;</p> <p>1.2. Báo cáo Tài chính năm 2022 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán và Tư vấn UHY;</p> <p>1.3. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023;</p> <p>1.4. Báo cáo của Hội đồng quản trị năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023, trong đó Doanh thu là: 170 tỷ đồng, lợi nhuận trước thuế là 12,5 tỷ đồng);</p> <p>1.5. Báo cáo tình hình thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ năm 2022.</p> <p>1.6. Báo cáo tiến độ phát hành cổ phiếu để trả cổ tức (15%), phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn thặng dư và quỹ phát triển sản xuất của Chủ sở hữu và chuyển sản giao dịch cổ phiếu từ Upcom sang HNX.</p> <p>Điều 2: Đại hội đồng Cổ đông thông qua các tờ trình báo cáo tại Đại hội bao gồm:</p> <p>2.1. Tờ trình thông qua các báo cáo của Hội đồng quản trị, Ban TGĐ;</p> <p>2.2. Tờ trình thông qua Báo cáo tài chính 2022 đã kiểm toán;</p> <p>2.3. Tờ trình phân phối lợi nhuận 2022: chi trả cổ tức năm 2022 với tỷ lệ 30% bằng tiền</p>	100%	<p>Điều 1: Điểm 1.1 Kết quả thực hiện năm 2023 doanh thu đạt hơn 139,5 tỷ đồng, đạt 81%/Kế hoạch năm và 68,9% so với cùng kỳ năm 2021, lợi nhuận trước thuế đạt 7,01 tỷ đồng, đạt 56,1 % Kế hoạch năm, 43,5 % so với cùng kỳ;</p> <p>Điểm 1.2, 1.3 đã được ĐHĐCĐ thường niên thông qua.</p> <p>Điểm 1.4 xem điểm 1.1</p> <p>Điểm 1.5 Đã thực hiện việc hát hành cổ phiếu để trả cổ tức (15%), phát hành cổ phiếu để tăng vốn cổ phần từ nguồn vốn của Chủ sở hữu 70%. Riêng chuyển sản từ Upcom sang HNX chưa thực hiện (HĐQT đề nghị tạm ngưng tại NQ số 189/24/NQ-HĐQT ngày 16/01/2024).</p> <p>Điều 2: Điểm 2.1 và 2.2 đã thông qua.</p> <p>Điểm 2.3 Công ty đã chia cổ tức 30% bằng tiền mặt theo NQ</p>

mặt, 15% bằng cổ phiếu.

ĐHĐCĐ 2023.

STT	Nội dung	Số tiền HĐQT đề xuất	Số tiền ĐHĐCĐ thông qua
I	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (1+2)	20,398,305,582	20,398,305,582
1	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối lũy kể đến cuối năm 2021 (MS 421a – BCĐKT)	7,732,316,307	7,732,316,307
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2022 (MS 421b – BCĐKT)	12,665,989,275	12,665,989,275
II	Phát hành cổ phiếu thưởng (70% x VCP) (Tổng số cổ phiếu thưởng tương đương số tiền: 25.701.220.000 đồng. Trích từ nguồn: (1) Quỹ đầu tư phát triển: 24.449.195.500 đồng; (2) Thặng dư vốn cổ phần: 1.252.024.500 đồng; (3) Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối: 0 đồng)	-	-
III	Trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu (15% x VCP) [36.716.040.000 x 15%]	5,507,406,000	5,507,406,000
IV	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối sau khi phát hành cổ phiếu thưởng và trả cổ tức năm 2022 bằng cổ phiếu (I-II-III)	14,890,899,582	14,890,899,582
V	Phân phối lợi nhuận (1+2)	13,695,173,925	13,695,173,925
1	Chi cổ tức năm 2022 bằng tiền mặt (30% x VCP) [36.716.040.000 x 30%]	11,014,812,000	11,014,812,000
2	Trích lập các quỹ:	2,680,361,925	2,680,361,925
2.1	Quỹ đầu tư phát triển (15% x LNST)	2,233,634,937	2,233,634,937
2.2	Quỹ hỗ trợ kinh doanh (0% x LNST)	-	-
2.3	Quỹ Hội đồng quản trị (3% x LNST)	446,726,987	446,726,987
2.4	Quỹ Phúc lợi và Quỹ Khen thưởng (0% x LNST)	-	-
VI	Tổng lợi nhuận sau thuế giữ lại cuối năm 2022 sau khi trích lập các quỹ và chia cổ tức (IV-V)	1,195,725,657	1,195,725,657

2.4. Tờ trình thông qua chỉ tiêu Kế hoạch phân phối lợi nhuận 2023 (trong đó cổ tức (20%



x tính theo số vốn điều lệ tại báo cáo tài chính năm 2022);

STT	Nội dung	Số tiền HĐQT đề xuất	Số tiền ĐHĐCĐ thông qua
I	Tổng lợi nhuận sau thuế chưa phân phối (1+2)	11,176,093,657	11,176,093,657
1	Tổng lợi nhuận sau thuế phân phối lũy kế đến cuối năm 2022 (MS 421a – BCĐKT)	1,195,725,657	1,195,725,657
2	Lợi nhuận sau thuế năm 2023 (MS 421b – BCĐKT)	9,980,368,000	9,980,368,000
II	Phân phối lợi nhuận (1+2)	9,243,143,922	9,243,143,922
1	Chi cô tức năm 2023 (20% x tính theo số vốn điều lệ tại báo cáo tài chính năm 2022) [36.716.040.000 x 20%]	7,343,208,000	7,343,208,000
2	Trích lập các quỹ:	1,899,935,922	1,899,935,922
2.1	Quỹ đầu tư phát triển (10% x LNST)	1,117,609,366	1,117,609,366
2.2	Quỹ hỗ trợ kinh doanh (2% x LNST)	223,521,873	223,521,873
2.3	Quỹ Hội đồng quản trị (5% x LNST)	558,804,683	558,804,683
2.4	Quỹ Phúc lợi và Quỹ Khen thưởng (0% x LNST)	-	-
III	Tổng lợi nhuận sau thuế giữ lại cuối năm 2023 sau khi trích lập các quỹ và chia cô tức (I-II)	1,932,949,736	1,932,949,736

2.5. Tờ trình thông qua báo cáo của Ban kiểm soát năm 2022 và phương hướng hoạt động năm 2023;

2.6. Thông qua tờ trình của Ban kiểm soát về việc “lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2023”, Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị đánh giá lựa chọn đơn vị kiểm toán và chỉ đạo triển khai thực hiện.

Điều 3: Thông qua Tờ trình số 149/TT-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2023 về phương án phát hành cổ phiếu để trả cô tức (15%) và phát hành cổ phiếu để tăng vốn cô phần từ nguồn vốn của Chủ sở hữu (70%).

Điều 4: Thông qua tờ trình số 150/TT-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2023 chuyên sản giao dịch cô phiếu từ Upcom sang HNX. Đại hội ủy quyền cho Hội đồng Quản trị tổ chức thực hiện, quyết định thời điểm hoàn thành thủ tục liên quan đến việc chuyên giao dịch cô phiếu MRF từ UPCOM lên HNX.

Điều 5: Thông qua tờ trình số 151/TT-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2023 về việc điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Vốn điều lệ công ty sau khi thay đổi: 36.754.040.000 đồng (bằng chữ: Ba mươi sáu tỷ bảy trăm năm mươi bốn triệu bốn mươi nghìn đồng chẵn./.)

Điều 2.5 đã thông qua.

Điều 2.6 Công ty đã ký hợp đồng với Cty TNHHHH Kiểm toán và tư vấn UHY - CN tại TPHCM ngày 29/06/2023.

Điều 3: Đã thực hiện xong.

Điều 4: Chưa thực hiện chuyên sản từ Upcom sang HNX (HĐQT đề nghị tạm ngưng tại NQ số 189/24/NQ-HĐQT ngày 16/01/2024).

Điều 5: Đã thực hiện xong việc điều chỉnh giấy ĐKKD lần thứ 9 ngày 03/10/2023, lần thứ

1859

GT

PH

RU

N-T

				<p>Điều 6: Thông qua tờ trình số 152/TT-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2023 thông qua giao dịch người nội bộ và người có liên quan.</p> <p>Điều 7: Thông qua Tờ trình số 142/TT-ĐHĐCĐ ngày 22/04/2023 thông qua Báo cáo chia thưởng của Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và Thư ký Hội đồng quản trị năm 2022.</p> <p>Điều 8: Đại hội đồng cổ đông thống nhất giao cho Hội đồng quản trị chi đạo, tổ chức thực hiện các nội dung đã được các cổ đông nhất trí thông qua tại Đại hội đồng Cổ đông thường niên năm 2023 một cách triệt để và hiệu quả theo đúng Pháp luật và Điều lệ Công ty Cổ phần MERUFA.</p> <p>Quyết nghị này đã được Đại hội đồng Cổ đông thông qua và hiệu lực kể từ ngày ký./.</p>	<p>10 ngày 12/10/2023 và lần thứ 11 vào ngày 10/01/2024 (Tăng vốn điều lệ từ 36.754.040.000 đồng lên 67.961.720.000 đồng.</p> <p>Điều 6, Điều 7, Điều 8 đã thực hiện.</p>
--	--	--	--	---	--

Kính trình HĐQT xem xét thông qua.
Trân trọng./.

Nơi gửi:

- Như trên;
- Lưu Thư ký.

TPHCM, ngày 20 tháng 04 năm 2024

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH HĐQT**



Ks. Vũ Văn Minh

